

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 168/2019/HS-ST
Ngày 06-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Trúc Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1979 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 107/199 T, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Vũ Thị N (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H (đã chết), Trần Thị Ngọc A (không đăng ký kết hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Tại Bản án số 138/HSST ngày 03/12/2002, Tòa án nhân dân huyện A xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 24 tháng tù về tội “Chứa chấp sử dụng ma túy”, hình phạt chung cho cả hai tội là 60 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2002 (chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung); tại Bản án số 85/HSST ngày 15/11/2007, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày

21/8/2007; tại Bản án số 107/HSST ngày 20/8/2010, Tòa án nhân dân quận L xử phạt 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2010 (chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung); tại Bản án số 54/HSST ngày 22/4/2016, Tòa án nhân dân quận L xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2016 (ra tù ngày 28/01/2019) (04 tiền án chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/6/2019; tạm giam từ ngày 27/6/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 25/6/2019, Tổ Công tác thuộc Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biên kết hợp cùng Công an phường A, quận Lê Chân, Hải Phòng làm nhiệm vụ tại khu vực cổng phụ nhà máy nước A số 249 T, quận L, Hải Phòng phát hiện C có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra thu giữ tại lòng bàn tay trái của C 04 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa C cùng vật chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của C số tiền 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 354/KLGD ngày 25/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 04 gói giấy bạc thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng là 0,5547 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng hơn 09 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, Chung đi xe ôm của Hà Tiến L, sinh năm 1961, trú tại: Số 24/35 T, phường T, quận H, Hải Phòng từ khu vực T, quận H, Hải Phòng sang khu vực đường vòng H, quận Lê Chân, Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, C xuống xe và bảo L đứng đợi còn C một mình đi bộ vào đường vòng Hồ Sen khoảng 200m thì gặp và mua của một người nam giới không quen biết 04 gói ma túy với giá 200.000 đồng. C cầm số ma túy mua được ở tay trái quay lại gặp L và bảo L chở về chợ hoa quả ở chân cầu A. Khi đi đến khu vực số 249 T, quận Lê Chân, Hải Phòng, C bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ cùng toàn bộ số tang vật như nội dung nêu trên. C không nói cho L biết việc thuê xe ôm để đi mua ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Tiến L khai phù hợp nội dung nêu trên. L không biết việc C mua và cất giữ ma túy.

Tại bản cáo trạng số 156/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn C

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn C từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm 6 tháng tù.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo số tiền 100.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với người nam giới bán ma túy cho Nguyễn Văn C vào ngày 25/6/2019, C không biết căn cước lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có căn cứ để xử lý nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Đối với Hà Tiến L, là người làm xe ôm chở C, L không biết việc C mua và cất giữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để xử lý đối với Hà Tiến L nên không đề nghị HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, nội dung bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 25/6/2019, Nguyễn Văn C đã có hành vi cất giữ trái

phép 0,5547 gam Heroine tại trước cổng phụ nhà máy nước An Dương số 249 Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, Hải Phòng với mục đích để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có 04 tiền án đều chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 04 tiền án đều chưa được xóa án tích cho thấy bị cáo là người có nhân thân rất xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém, không lấy những tiền án đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Do các tiền án của bị cáo chưa được xóa án tích đã được tính là tình tiết định khung tăng nặng là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25 tháng 6 năm 2019.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định niêm phong số 354; tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000 đồng để đảm bảo thi hành án phần án phí (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 30/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân và Biên lai thu tiền số 0004430 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND Q. Lê Chân;
- CQCSĐT CAQ. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Thùy Linh

